

## Phụ lục 02

### **Kết quả thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc từng Dự án, Tiểu dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững** (kèm theo Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

**1. Dự án 1.** Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo

- *Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: (1) Ngân sách trung ương bố trí là 1.091.413 triệu đồng (trong đó, vốn đầu tư phát triển: 969.814 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 121.599 triệu đồng)<sup>1</sup>; (2) Ngân sách địa phương: Đối với tỉnh Quảng Ngãi cũ đã bố trí 71.544 triệu đồng (trong đó: đầu tư phát triển 62.172 triệu đồng; sự nghiệp 9.372 triệu đồng); đối với tỉnh Kon Tum: 03 huyện nghèo thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>2</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 887.576 triệu đồng, đạt 81% kế hoạch (trong đó: đầu tư phát triển 805.474 triệu đồng; sự nghiệp 82.102 triệu đồng); ngân sách địa phương 51,762 triệu đồng (trong đó: đầu tư phát triển 47.878 triệu đồng; sự nghiệp 3.884 triệu đồng)<sup>3</sup>.

+ Kết quả thực hiện:

Huyện Lý Sơn (thuộc diện xã ĐBKK vùng bãi ngang ven biển và hải đảo) tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành 28 công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh như: công trình điện, giao thông, thủy lợi, văn hóa. Đến nay 25 công trình đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng. Hiện nay, huyện Lý Sơn đã phê duyệt và giao dự toán chi tiết 04 dự án (01 công trình trả nợ, 3 công trình đầu tư mới), gồm 02 công trình giao thông, 01 công trình điện dân dụng, 01 công trình trường học. Đối với nguồn vốn sự nghiệp địa phương đang triển khai thực hiện duy tu bảo dưỡng các công trình hư hỏng, xuống cấp; tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng từ các công trình 667 hộ, trong đó hộ nghèo 404 hộ, hộ cận nghèo 263 hộ. Kế hoạch năm 2025 phê duyệt 03 công trình đầu tư mới (02 công trình giao thông, 01 công trình thủy lợi phục vụ dân sinh).

---

<sup>1</sup> Tỉnh Kon Tum: 610.870 triệu đồng (trong đó, vốn đầu tư phát triển: 555.336 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 55.534 triệu đồng). Tỉnh Quảng Ngãi cũ: 480.543 triệu đồng (trong đó: đầu tư phát triển 414.478 triệu đồng; sự nghiệp 66.065 triệu đồng)

<sup>2</sup> Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trong đó, quy định: “Hàng năm, ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho địa phương”.

<sup>3</sup> Tỉnh Kon Tum (vốn đầu tư): 18.197 triệu đồng. Tỉnh Quảng Ngãi: 33.565 triệu đồng (trong đó: đầu tư phát triển 29.681 triệu đồng; sự nghiệp 3.884 triệu đồng).

Các huyện nghèo<sup>4</sup>: Các huyện triển khai thực hiện 296 dự án, gồm: **(1) Trà Bồng** thực hiện 26 dự án, trong đó 20 dự án chuyển tiếp (năm 2022 chuyển sang năm 2024) và xây dựng phê duyệt 06 dự án đầu tư công trình đầu tư mới bao gồm: 03 dự án công trình trường học, 03 dự án công trình giao thông; tổng số hộ nghèo, được thụ hưởng từ các công trình 1.778 hộ, trong đó hộ nghèo 1.315 hộ, hộ cận nghèo 370 hộ, năm 2025 thực hiện trả nợ 20 công trình hoàn thành và 06 công trình chuyển tiếp. **(2) Sơn Tây** thực hiện 44 dự án, gồm: 40 dự án công trình chuyển tiếp (năm 2022 chuyển sang năm 2024), và xây dựng phê duyệt 04 công trình đầu tư mới, gồm 02 công trình giao thông, 01 công trình nước sinh hoạt, 01 công trình sinh hoạt văn hóa, năm 2025 thực hiện 07 công trình chuyển tiếp và 01 công trình đầu tư mới (công trình trường học). **(3) Tu Mơ Rông**: Tổng số công trình được đầu tư là 80 công trình, trong đó có 55 công trình đầu tư mới. **(4) Ia H'Drai**: Tổng số công trình được đầu tư là 39 công trình, trong đó có 18 công trình đầu tư mới. **(5) Kon Plông**: thực hiện 62 công trình.

Đối với nguồn vốn sự nghiệp các địa phương thực hiện duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng bị hư hỏng, xuống cấp<sup>5</sup>. Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng từ công trình 18.620 hộ, trong đó hộ nghèo 11.633 hộ, hộ cận nghèo 2.736 hộ.

Với việc đầu tư công trình hạ tầng thiết yếu trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo trong giai đoạn 2022-2025 đảm bảo chất lượng và phát huy hiệu quả, công năng của công trình như: Các công trình trường học đã giúp cho công tác giảng dạy được nâng cao, các em học sinh có môi trường học tập khang trang, giúp trẻ em được tiếp cận giáo dục; công trình giao thông giúp cho người dân đi lại, giao thương hàng hóa, sản phẩm nông lâm nghiệp thuận lợi, công trình nước sinh hoạt đã giải quyết được tình trạng thiếu hụt nước sạch trong sinh hoạt, công trình thủy lợi đã phục vụ công tác tưới tiêu trong sản xuất nông, lâm nghiệp...

*- Tiểu dự án 2: Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (tỉnh Quảng Ngãi cũ và tỉnh Kon Tum cũ không thuộc diện được đầu tư từ Chương trình).*

## **2. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Kế hoạch vốn phân bổ: Ngân sách trung ương bố trí 328.164 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí 27.462 triệu đồng (*bao gồm vốn năm 2021: 457 triệu đồng thực hiện theo cơ chế của Chương trình giai đoạn 2016-2020*) và thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>6</sup>.

<sup>4</sup> Gồm các huyện (Trà Bồng, Sơn Tây, Tu Mơ Rông, Kon Plong và Ia H'drai)

<sup>5</sup> có 89 công trình được duy tu bảo dưỡng từ nguồn vốn sự nghiệp; Huyện Kon Pông: 43 công trình. Huyện Tu Mơ Rông: 25 công trình. Huyện Ia H'drai: 21 công trình...

<sup>6</sup> Tỉnh Kon Tum:(1) Ngân sách trung ương (*vốn sự nghiệp*) phân bổ năm 2022, 2023, 2024 thực hiện Dự án là 146.299 triệu đồng<sup>6</sup>. (2) Ngân sách địa phương: thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số

- Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 192.897 triệu đồng, ngân sách địa phương 29.455 triệu đồng<sup>7</sup>.

- Kết quả thực hiện:

+ Đối với nguồn vốn năm 2021 thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020: Huyện Sơn Hà thực hiện phương án hỗ trợ phát triển sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gà thả vườn dựa vào cộng đồng, kinh phí 739 triệu đồng (*vốn ngân sách 250 triệu đồng, huy động 489 triệu đồng*), với 21 hộ tham gia; mô hình trồng cây dược liệu với tổng kinh phí 278 triệu (*vốn ngân sách 207 triệu đồng, huy động 71 triệu đồng*) cho 04 hộ tham gia với diện tích 1,2 ha.

+ Đối với nguồn vốn Chương trình bố trí giai đoạn 2022-2025: triển khai thực hiện 300 mô hình giảm nghèo, dự án phát triển sản xuất<sup>8</sup> có gắn với quy hoạch phát triển sản xuất và thích ứng với biến đổi khí hậu của từng địa phương, có 12.176 hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ khó khăn... tham gia các dự án, mô hình theo quy định. Đa số các địa phương đều triển khai thực hiện dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng. Các dự án, mô hình gắn với quy hoạch phát triển sản xuất và thích ứng với biến đổi khí hậu; các mô hình trong những năm qua các địa phương chủ yếu tập trung thực hiện mô hình “chăn nuôi bò cái sinh sản” là mô hình phù hợp với đặc điểm khí hậu, địa hình ở khu vực nông thôn, khả năng tham gia thực hiện của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị từng bước giúp đối tượng tham gia dự án nâng cao năng lực trong hoạt động sản xuất, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm tham gia liên kết, giữ vững ổn định trong hoạt động sản xuất của các bên tham gia liên kết từ đó giải quyết việc làm, cải thiện thu nhập, hộ gia đình tự vươn lên thoát nghèo.

### **3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

- *Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: **(1)** Ngân sách trung ương bố trí 151.471 triệu đồng (*bao gồm vốn năm 2021 là 10.420 triệu đồng thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020*). **(2)** Ngân sách địa phương bố trí 30.121,6 triệu đồng (*bao gồm vốn năm 2021 là 1.632 triệu đồng thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020*)<sup>9</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 89.108 triệu đồng; ngân sách

22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tỉnh Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 181.865 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 27.462 triệu đồng (bao gồm vốn năm 2021: 457 triệu đồng thực hiện theo cơ chế của Chương trình giai đoạn 2016-2020).

<sup>7</sup> Tỉnh Kon Tum: 4.843 triệu đồng. Tỉnh Quảng Ngãi: 24.612 triệu đồng.

<sup>8</sup> Kon Tum: thực hiện 300 mô hình giảm nghèo, dự án phát triển sản xuất. Quảng Ngãi cũ: thực hiện 178 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (loại hình chăn nuôi 172 dự án, loại hình lâm nghiệp 05 dự án, loại hình phi nông nghiệp 01 dự án).

<sup>9</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương (*vốn sự nghiệp*) phân bổ là 61.792 triệu đồng; Ngân sách địa phương phân bổ 1.543,8 triệu đồng; nguồn vốn khác: 2.517,8 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 89.679 triệu đồng (*bao gồm vốn năm 2021 là 10.420 triệu đồng thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020*); ngân sách địa phương bố trí 13.517 triệu đồng (*bao gồm vốn năm 2021 là 1.632 triệu đồng thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020*)

địa phương 7.103 triệu đồng<sup>10</sup>.

+ Kết quả thực hiện:

Đối với nguồn vốn năm 2021 thực hiện theo cơ chế Chương trình giai đoạn 2016-2020: **(1)** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức thực hiện: Giao khoán bảo vệ rừng cho 1.592 hộ; diện tích giao khoán 10.876 ha; Triển khai mô hình tại địa bàn thôn Cà Xen, xã Long Môn, huyện Minh Long; nội dung: hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng và tăng thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo (*ưu tiên hộ có trẻ em dưới 2 tuổi, phụ nữ mang thai*) để cải thiện chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em dưới 02 tuổi; đối tượng 30 hộ dân Cà Xen, xã Long Môn, gồm: 26 hộ nghèo, 04 hộ thoát nghèo. **(2)** Huyện Sơn Tây đã triển khai dự án (1.560 triệu đồng) với các nội dung thực hiện như sau: Hỗ trợ trồng cây cau, diện tích trồng 10,5 ha; Số hộ thụ hưởng: 38 hộ (*gồm: 38 hộ nghèo, 38 hộ dân tộc thiểu số; 03 hộ là phụ nữ*); Hỗ trợ trồng cây cau, với diện tích trồng 08 ha; Số hộ thụ hưởng: 34 hộ (*gồm 24 hộ nghèo; 10 hộ cận nghèo; 34 hộ dân tộc thiểu số 34 hộ; 10 hộ là phụ nữ*); Hỗ trợ trồng nghệ, gừng; Số hộ thụ hưởng 13 hộ; (*gồm: 10 hộ nghèo; 03 hộ cận nghèo; 13 hộ dân tộc thiểu số*). Hỗ trợ dứa xiêm; Số hộ thụ hưởng: 15 hộ (*gồm: 10 hộ nghèo; 14 hộ cận nghèo; 01 hộ mới thoát nghèo; 15 hộ dân tộc thiểu số 15; 05 hộ là phụ nữ*). **(3)** Huyện Trà Bồng đã phê duyệt phương án giao rừng gắn với giao đất với kinh phí 1.001,32 triệu đồng. **(4)** Huyện Đức Phổ đã xây dựng dự án chăn nuôi bò, kinh phí 300 triệu đồng với 22 hộ tham gia. **(5)** Huyện Bình Sơn: xây dựng dự án 3 Gà thả vườn (*Bình Thuận, Bình Chánh, Bình Châu*) với 80 hộ tham gia; 01 dự án bò vỗ béo (*Bình Hải*) với 24 hộ tham gia; 01 dự án bò lai sinh sản (*Bình Chánh*) 12 hộ tham gia, với tổng kinh phí thực hiện các dự án 1.200 triệu đồng. **(6)** Huyện Ba Tơ xây dựng và tổ chức thực hiện dự án mua vắc xin lở mồm long móng và viêm da nổi cục để tiêm phòng cho đàn vật nuôi trên địa bàn với kết quả thực hiện: Mua vắc xin lở mồm long móng (*25.000 liều/25.000 con trâu, bò được tiêm*): 472.500.000 đồng; mua vắc xin viêm da nổi cục trâu bò (*25.000 liều/25.000 con trâu, bò được tiêm*): 875.000.000 đồng. **(7)** Huyện Minh Long: Đã thực hiện xong phương án giao rừng, gắn với giao đất và giải ngân 149,155 triệu đồng/298,463 triệu đồng, số kinh phí còn lại 149,308 triệu đồng không còn nhu cầu sử dụng.

Đối với nguồn vốn bố trí giai đoạn 2022-2025: Đã phê duyệt và triển khai thực hiện 263 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp<sup>11</sup>. Các dự án gắn với quy hoạch phát triển sản xuất và thích ứng với biến đổi khí hậu nên các dự án phù hợp với đặc điểm khí hậu, địa hình ở khu vực nông thôn, khả năng tham gia thực hiện của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị từng bước giúp đối tượng tham gia dự án nâng cao năng lực trong hoạt động sản xuất, từng bước nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm tham gia liên kết, giữ vững ổn định trong hoạt động sản xuất của các bên tham gia liên kết từ đó giải quyết việc làm, cải thiện thu nhập, hộ gia đình

<sup>10</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 37.331 triệu đồng; Ngân sách địa phương thực hiện 1.543 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 51.777 triệu đồng; ngân sách địa phương 5.560 triệu đồng

<sup>11</sup> Kon Tum: phê duyệt 183 dự án. Quảng Ngãi cũ: Đã phê duyệt và triển khai thực hiện 80 dự án.

tự vươn lên thoát nghèo.

- *Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: **(1)** Ngân sách trung ương bố trí 45.734 triệu đồng, **(2)** ngân sách địa phương bố trí 2.770 triệu đồng và thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>12</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 22.359 triệu đồng; ngân sách địa phương 1.543,51 triệu đồng<sup>13</sup>.

+ Kết quả thực hiện: Triển khai thực hiện các nội dung theo hướng dẫn của Bộ Y tế để đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tại địa phương<sup>14</sup>.

**4. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

- *Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: **(1)** Ngân sách trung ương bố trí 336.534 triệu đồng (*vốn đầu tư 150.085 triệu đồng, vốn sự nghiệp 186.449 triệu đồng*). **(2)** Ngân sách địa phương bố trí 25.048 triệu đồng (*vốn đầu tư 11.771 triệu đồng, vốn sự*

<sup>12</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương bố trí 26.595 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí theo quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 19.139 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí 2.770 triệu đồng.

<sup>13</sup>Kon Tum: Ngân sách trung ương: 12.617,231 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 415,51 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 9.742 triệu đồng; ngân sách địa phương 1.128 triệu đồng.

<sup>14</sup>Kon Tum: **(1) Giám sát hỗ trợ hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:** Triển khai giám sát hỗ trợ hoạt động Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; lồng ghép giám sát hoạt động bổ sung đa vi chất cho phụ nữ mang thai, hoạt động bổ sung vitamin A kết hợp với cân trẻ, tiêu chí nông thôn mới (15.3) và chuẩn quốc gia y tế xã (15.2) tại 32 Trạm Y tế xã/phường. Triển khai hoạt động giám sát hỗ trợ kỹ thuật triển khai mô hình chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời tại 26 Trạm Y tế xã. **(2) Theo dõi tăng trưởng trẻ em:** Duy trì thường xuyên, đều đặn công tác theo dõi cân nặng và chiều cao, đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng của trẻ em dưới 2 tuổi và trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; tỷ lệ trẻ em dưới 2 tuổi được cân, đo ít nhất 3 tháng/lần đạt trên 94,9%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi được theo dõi tình trạng dinh dưỡng hàng tháng đạt trên 96,8%. **(3) Triển khai hoạt động bổ sung đa vi chất dinh dưỡng:** Cung cấp đa vi chất dinh dưỡng cho 5.722 trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi; điều trị suy dinh dưỡng cấp tính cho 60 trẻ từ 0-72 tháng tuổi. Cung cấp đa vi chất dinh dưỡng cho 10.420 trẻ từ 5 đến dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng (ưu tiên thấp còi) và trẻ từ 5 đến 16 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo; cung cấp vi chất sắt đối với trẻ gái từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt cho 372 trẻ. **(4) Công tác truyền thông giáo dục dinh dưỡng:** Tổ chức buổi tư vấn, hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời tại 22 xã có tỷ lệ suy dinh dưỡng cao với 1.184 bà mẹ được tư vấn (*bao gồm cả tư vấn cá nhân tại nhà và tư vấn nhóm*). Tổ chức hoạt động truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề về nuôi con bằng sữa mẹ cho 2.656 bà mẹ. Tổ chức hoạt động hướng dẫn, nói chuyện chuyên đề về phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và bà mẹ nuôi con nhỏ dưới 2 tuổi hưởng ứng Tuần lễ “Dinh dưỡng và Phát triển” cho 4.323 bà mẹ. Tổ chức truyền thông, tư vấn, nói chuyện chuyên đề hưởng ứng ngày vi chất dinh dưỡng cho 360 bà mẹ tại 03 xã thuộc huyện Ia H’Drai. **(5) Bổ sung vitamin A kết hợp với tẩy giun và cân trẻ:** Triển khai hoạt động uống bổ sung vitamin A kết hợp với tẩy giun và cân trẻ 02 đợt mỗi năm. **(6) Công tác điều tra tình trạng dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em (điều tra 30 cụm):** Triển khai hoạt động điều tra dinh dưỡng hàng năm. Điều tra tình trạng dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em tại 30 xã theo qui định của Viện Dinh dưỡng để đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em hàng năm. Nhập phiếu điều tra và chuyển dữ liệu về Viện Dinh dưỡng để xử lý, công bố số liệu. **(7) Hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực:** Tổ chức 21 lớp nâng cao năng lực cho 542 cán bộ y tế các cấp về triển khai thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình.

Quảng Ngãi cũ: Tổ chức 18 lớp tập huấn, hướng dẫn cho 543 cán bộ các cấp về hướng dẫn đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 16 tuổi, cung cấp các dịch vụ tư vấn dinh dưỡng cho bà mẹ từ lúc mang thai cho đến khi trẻ 2 tuổi. Số trẻ em dưới 5 tuổi được bổ sung vi chất dinh dưỡng 3.876 trẻ, số trẻ em từ 5 đến 16 tuổi được bổ sung vi chất dinh dưỡng 6.791 trẻ. Từ đó, đã nâng cao năng lực cho cán bộ, cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em ở những vùng đặc biệt khó khăn.

*nghiệp 13.277 triệu đồng*)<sup>15</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương: 191.586 triệu đồng (*vốn đầu tư 142.315 triệu đồng; vốn sự nghiệp 49.271 triệu đồng*); ngân sách địa phương 19.141 triệu đồng (*vốn đầu tư 15.207 triệu đồng, vốn sự nghiệp 3.934 triệu đồng*)<sup>16</sup>.

+ Kết quả thực hiện:

Nguồn vốn đầu tư: hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho 03 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (*Trường cao đẳng: Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi; Y tế Đặng Thùy Trâm; Kon Tum*).

Vốn sự nghiệp: hỗ trợ cho 02 cơ sở giáo dục nghề nghiệp mua sắm thiết bị, phương tiện đào tạo, sửa chữa, cơ sở vật chất từ nguồn vốn đầu tư phát triển<sup>17</sup>. Tổng số đối tượng được hỗ trợ đào tạo nghề 5.681 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động thu nhập thấp; số lao động được đào tạo gắn với giải quyết việc làm tại chỗ trên địa bàn và gắn với các mô hình, dự án của Chương trình các đối tượng tham gia.

- *Tiểu dự án 2. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng*

+ Ngân sách trung ương bố trí 9.696 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 433 triệu đồng<sup>18</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 357 triệu đồng, ngân sách địa phương 46 triệu đồng.

+ Kết quả thực hiện: Tổng số đối tượng được hỗ trợ là 11 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; nội dung được hỗ trợ: Đào tạo ngoại ngữ, tiền đi lại, visa, hộ chiếu, ăn ở trong quá trình đào tạo. Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền hỗ trợ thủ tục đưa 198 lao động trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- *Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững*

+ Ngân sách trung ương bố trí 66.810 triệu đồng (*vốn đầu tư 16.866 triệu đồng, vốn sự nghiệp 49.943 triệu đồng*), ngân sách địa phương bố trí 4.974 triệu

<sup>15</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương phân bổ là 173.955 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 71.609 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 102.346 triệu đồng; Ngân sách địa phương: thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 162.579 triệu đồng (*vốn đầu tư 78.476 triệu đồng, vốn sự nghiệp 84.103 triệu đồng*); ngân sách địa phương bố trí 25.048 triệu đồng (*vốn đầu tư 11.771 triệu đồng, vốn sự nghiệp 13.277 triệu đồng*)

<sup>16</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 94.002 triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển là 70.717 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 23.285 triệu đồng*); Ngân sách địa phương thực hiện 7.161 triệu đồng (*vốn đầu tư*). Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương: 97.404 triệu đồng (*vốn đầu tư 71.418 triệu đồng; vốn sự nghiệp 25.986 triệu đồng*); ngân sách địa phương 11.980 triệu đồng (*vốn đầu tư 8.046 triệu đồng, vốn sự nghiệp 3.934 triệu đồng*).

<sup>17</sup> Trường cao đẳng: Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi; Y tế Đặng Thùy Trâm.

<sup>18</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương (*vốn sự nghiệp*) phân bổ là 7.590 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 2.106 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 433 triệu đồng

đồng (*vốn đầu tư 913 triệu đồng, vốn sự nghiệp 4.059 triệu đồng*)<sup>19</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 17.209 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), ngân sách địa phương 1.517 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), vốn đầu tư chưa giải ngân<sup>20</sup>.

+ Kết quả thực hiện:

Nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu (*Dự án Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh*).

Hỗ trợ giao dịch việc làm: Tổ chức điều tra thông tin thị trường lao động (*có 13 địa phương thực hiện, mỗi địa phương tổ chức 01 cuộc*), với số lao động được thu thập thông tin 743.838 người (*trong đó lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo 63.811 người*); tổ chức 09 cuộc thi truyền truyền; tổ chức 92 phiên giao dịch việc làm<sup>21</sup>, với 50 doanh nghiệp, hộ tác xã tham gia; tổ chức 03 lớp tập huấn; tổ chức 03 ngày hội việc làm; 172 băng rôn tuyên truyền; 02 cuộc tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp; 13 pa nô tuyên truyền.

Số lao động được hỗ trợ kết nối việc làm thành công là 443 người (*có giao kết hợp đồng lao động*), trong đó có 81 lao động là đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo thuộc huyện nghèo; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; đối tượng là nữ giới và 362 lao động.

**5. Dự án 5.** Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo

- Ngân sách trung ương bố trí 167.395 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 23.616 triệu đồng<sup>22</sup>.

- Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 130.992 triệu đồng, ngân sách địa phương 15.901 triệu đồng<sup>23</sup>.

- Kết quả thực hiện: Đã hoàn thành hỗ trợ 4.642 hộ (*nhà xây mới 3.246 hộ, nhà sửa chữa 1.396 hộ*)<sup>24</sup>. Như vậy, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các

<sup>19</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương phân bổ là 34.276 triệu đồng (*vốn đầu tư phát triển là 10.781 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 23.495 triệu đồng*). Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 32.533 triệu đồng (*vốn đầu tư 6.085 triệu đồng, vốn sự nghiệp 26.448 triệu đồng*), ngân sách địa phương bố trí 4.974 triệu đồng (*vốn đầu tư 913 triệu đồng, vốn sự nghiệp 4.059 triệu đồng*)

<sup>20</sup> Kon Tum: Tổng nguồn vốn thực hiện 7.316 triệu đồng; trong đó: Ngân sách Trung ương thực hiện 6.703 triệu đồng; Ngân sách địa phương thực hiện 613 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 9.893 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), ngân sách địa phương 904 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), vốn đầu tư chưa giải ngân.

<sup>21</sup> Kon Tum 56 phiên giao dịch. Quảng Ngãi cũ 36 phiên giao dịch.

<sup>22</sup> Kon Tum: nguồn vốn trung ương là: 31.700 triệu đồng; nguồn vốn địa phương (*ngân sách cấp huyện*) là: 3.117 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 135.695 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 20.499 triệu đồng

<sup>23</sup> Kon Tum: nguồn vốn trung ương là: 27.600 triệu đồng; nguồn vốn địa phương (*ngân sách cấp huyện*) là: 3.117 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 103.392 triệu đồng, ngân sách địa phương 12.784 triệu đồng.

<sup>24</sup> Kon Tum: đã hỗ trợ là 801 hộ (*bao gồm: xây dựng mới là 579 hộ và sửa chữa là 222 hộ*). Quảng Ngãi cũ: Đã hoàn thành hỗ trợ 3.841 hộ/3.912 hộ (*nhà xây mới 2.667 hộ, nhà sửa chữa 1.174 hộ*)

huyện nghèo thuộc diện hỗ trợ nhà của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 được hỗ trợ nhà ở, đảm bảo có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững. Các hộ xây dựng, sửa chữa nhà ở đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, “3 cứng” (*nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng*) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

## **6. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

- *Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: Ngân sách trung ương bố trí 34.739 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 3.056 triệu đồng<sup>25</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 17.169 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.774 triệu đồng<sup>26</sup>.

+ Kết quả thực hiện:

Tổ chức 12 lớp tập huấn cho 2.198 lượt cán bộ thông tin và truyền thông (cấp huyện và cấp xã)<sup>27</sup>; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 75 chuyên mục phát thanh và truyền hình tuyên truyền giảm nghèo bền vững phát trên kênh truyền hình<sup>28</sup> và 100 chuyên mục phát thanh<sup>29</sup>, nội dung tuyên truyền về chính sách giảm nghèo, các mô hình, dự án giảm nghèo có hiệu quả; các sản phẩm truyền thông khác: sản xuất 58 sản phẩm video/clip tuyên truyền về các nội dung thuộc Chương trình bằng 3 ngôn ngữ (*Tiếng Việt, Tiếng Ba Na, Tiếng Xê Đăng*); 79 chuyên trang trên báo in, đăng tải trên báo điện tử; phát hành 3.800 tờ báo.

Lắp đặt, mở rộng, thay thế 295 cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông<sup>30</sup>; nâng cấp 136 đài phát thanh xã. Sửa chữa cụm thông tin cơ sở Cửa khẩu quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi (*01 mặt của bảng LED*). Hỗ trợ 20 điểm cung cấp dịch vụ chính công cộng (*điểm Bưu điện văn hóa xã*) phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cung cấp dịch vụ thông tin công cộng.

- *Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều*

<sup>25</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương (*vốn sự nghiệp*) phân bổ năm là 13.308 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 21.431 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 3.056 triệu đồng

<sup>26</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương đã giải ngân là 7.939 triệu đồng; Ngân sách địa phương đã giải ngân là 770 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 9.187 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.224 triệu đồng

<sup>27</sup> Kon Tum: tổ chức 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thông tin và truyền thông cơ sở cho 220 lượt cán bộ cấp xã. Quảng Ngãi cũ: Tổ chức 9 lớp tập huấn cho 1.978 lượt cán bộ thông tin và truyền thông (cấp huyện và cấp xã).

<sup>28</sup> Kon Tum: 12 phóng sự. Quảng Ngãi: 63 chuyên mục.

<sup>29</sup> Kon Tum: 22 phóng sự. Quảng Ngãi: 78 chuyên mục.

<sup>30</sup> Kon Tum: tổng số xã được nâng cấp đài truyền thanh xã là 26 xã (*trong đó tổng số loa được mở rộng 23 cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; tổng số cụm loa được thay thế 151 cụm loa*). Quảng Ngãi: lắp đặt 121 cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông cho 06 huyện

+ Kế hoạch vốn phân bổ: Ngân sách trung ương bố trí 17.110 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 1.435 triệu đồng<sup>31</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 8.316 triệu đồng, ngân sách địa phương 949 triệu đồng<sup>32</sup>.

+ Kết quả thực hiện: Tổ chức 14 hội nghị tuyên truyền; biểu dương khen thưởng cho 40 tập thể, cá nhân trong phong trào chung tay vì người nghèo; tổ chức 50 cuộc nói chuyện chuyên đề<sup>33</sup>; tổ chức 08 cuộc đối thoại chính sách giảm nghèo; 43 pa nô tuyên truyền; phát sóng 274 tin bài trên đài phát thanh; phát sóng 82 chuyên mục trên đài truyền hình; 90 tin bài truyền truyền trên báo chí<sup>34</sup>, tổ chức 01 hội thi tuyên truyền về giảm nghèo; tuyên truyền lưu động 31 lượt; cấp phát 49.200 tờ rơi, tờ gấp<sup>35</sup>; 26 băng rôn truyền truyền<sup>36</sup>; tổ chức 04 buổi phát động phong trào vì người nghèo; triển khai xây mới, sửa chữa 37 cụm Pano tuyên truyền về giảm nghèo; in 14.100 cuốn sổ tay, cẩm nang thuộc Chương trình<sup>37</sup>.

## **7. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

### *- Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: Ngân sách trung ương bố trí 46.081 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 3.830 triệu đồng<sup>38</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 21.986 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.570 triệu đồng<sup>39</sup>.

+ Kết quả thực hiện: Tổ chức 172 lớp tập huấn với 14.718 lượt người tham dự, tổ chức 29 đoàn học tập kinh nghiệm về các nội dung triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình<sup>40</sup>.

<sup>31</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương là 7.487 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương bố trí 9.623 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 1.435 triệu đồng.

<sup>32</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 4.162 triệu đồng. Ngân sách địa phương thực hiện 516 triệu đồng. Quảng Ngãi cũ: Ngân sách trung ương 4.154 triệu đồng, ngân sách địa phương 433 triệu đồng

<sup>33</sup> Kon Tum: tổ chức 11 cuộc đối thoại chính sách và truyền thông về công tác giảm nghèo, có 937 người tham gia. Quảng Ngãi cũ: 39 cuộc.

<sup>34</sup> Kon Tum: 08 phóng sự; 14 bài. Quảng Ngãi: phát sóng 274 tin bài trên đài phát thanh; phát sóng 74 chuyên mục trên đài truyền hình; 76 tin bài truyền truyền trên báo chí.

<sup>35</sup> Kon Tum: in 39.200 tờ gấp tuyên truyền về Chương trình. Quảng Ngãi: cấp phát 10.000 tờ rơi

<sup>36</sup> Kon Tum: 296 băng rôn nhân Tháng cao điểm vì người nghèo. Quảng Ngãi: 26 băng rôn truyền truyền

<sup>37</sup> Cẩm nang tập hợp các văn bản triển khai, thực hiện Chương trình: 3.900 cuốn; sổ tay hướng dẫn giám sát, đánh giá thuộc Chương trình: 3.200 cuốn; sổ tay hướng dẫn nội dung về đa dạng hóa sinh kế, mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình: 3.500 cuốn và sổ tay hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2021-2025: 3.500 cuốn

<sup>38</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương là 20.992 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương bố trí 25.089 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 3.830 triệu đồng

<sup>39</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 9.876 triệu đồng Ngân sách địa phương thực hiện 288 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương 12.110 triệu đồng, ngân sách địa phương 1.282 triệu đồng.

<sup>40</sup> Kon Tum: Cấp tỉnh: Đã tổ chức 14 lớp tập huấn triển khai Chương trình và công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, có 1.146 cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp tham gia; tổ chức 02 đợt tham quan, học tập kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình, có 26 người tham gia. Ngoài ra, hàng năm thực hiện cử cán bộ tham gia các đợt tập huấn do Trung ương tổ chức. Cấp huyện: đã tổ chức 70 lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác giảm nghèo, các đợt tham quan học tập kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình, có 4.580 lượt người tham gia. Ngoài ra, các xã, phường, thị trấn cũng đã tổ chức tập huấn, triển khai kế hoạch tập

- *Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá*

+ Kế hoạch vốn phân bổ: Ngân sách trung ương bố trí 24.924 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 2.072 triệu đồng<sup>41</sup>.

+ Kết quả giải ngân: Ngân sách trung ương 11.725 triệu đồng, ngân sách địa phương 912 triệu đồng<sup>42</sup>.

+ Kết quả thực hiện: Các cấp đã tổ chức 97 đợt kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình theo quy định<sup>43</sup>.

(ii) Kế hoạch thực hiện Chương trình từ 01/7/2025 đến hết 2025:

Hiện nay, các đơn vị, địa phương đang triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình đảm bảo theo mô hình chính quyền địa 2 cấp; theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 1005/BNNMT-PC ngày 11/4/2025<sup>44</sup>, tập trung các nhiệm vụ như: thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng hợp, đề xuất điều chỉnh dự toán khi xây dựng chính quyền 2 cấp...

.....

---

kinh nghiệm thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình của địa phương. Quảng Ngãi cũ: Tổ chức 158 lớp tập huấn với 13.572 lượt người tham dự, tổ chức 27 đoàn học tập kinh nghiệm về các nội dung triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

<sup>40</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương là 11.133 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương bố trí 13.791 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 2.072 triệu đồng.

<sup>40</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 5.849 triệu đồng; Ngân sách địa phương thực hiện 166 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương 5.876 triệu đồng, ngân sách địa phương 746 triệu đồng.

<sup>40</sup> Kon Tum: tổ chức 41 đợt kiểm tra, giám sát. Quảng Ngãi cũ: tổ chức 56 đợt kiểm tra, giám sát.

<sup>40</sup> về hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững

<sup>40</sup> Quảng Ngãi (cũ): 82.932 triệu đồng; Kon Tum (cũ): 9.182 triệu đồng

<sup>40</sup> Quảng Ngãi (cũ): 258.369 triệu đồng; Kon Tum (cũ): 48.171 triệu đồng

<sup>40</sup> Quảng Ngãi (cũ): 1.038.995 lượt, 851.896 triệu đồng; Kon Tum (cũ): 256.984 lượt, 283.225 triệu đồng

<sup>40</sup> Quảng Ngãi (cũ): 124.871 lượt hộ nghèo, hộ chính sách xã hội, với kinh phí 81.963 triệu đồng; Kon Tum (cũ): 20.699 lượt hộ nghèo, hộ chính sách xã hội, với kinh phí 8.311 triệu đồng học tập kinh nghiệm thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình của địa phương. Quảng Ngãi cũ: Tổ chức 158 lớp tập huấn với 13.572 lượt người tham dự, tổ chức 27 đoàn học tập kinh nghiệm về các nội dung triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

<sup>41</sup> Kon Tum: Ngân sách trung ương là 11.133 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương bố trí 13.791 triệu đồng, ngân sách địa phương bố trí 2.072 triệu đồng.

<sup>42</sup> Kon Tum: Ngân sách Trung ương thực hiện 5.849 triệu đồng; Ngân sách địa phương thực hiện 166 triệu đồng. Quảng Ngãi: Ngân sách trung ương 5.876 triệu đồng, ngân sách địa phương 746 triệu đồng.

<sup>43</sup> Kon Tum: tổ chức 41 đợt kiểm tra, giám sát. Quảng Ngãi cũ: tổ chức 56 đợt kiểm tra, giám sát.

<sup>44</sup> về hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững